|  |  |
| --- | --- |
|  UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG**TRƯỜNG THCS TRẦN NHẬT DUẬT**Số: 76/KH-TND  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc***Nha Trang, ngày 14 tháng 4 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011;

Căn cứ Công văn số 1109/PGDĐT-THCS ngày 21/9/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo Nha Trang về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung cơ sở năm học 2022 - 2023;

Công văn số 537/GDĐT-THCS ngày 10/4/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo Nha Trang về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối kỳ của Học kỳ II năm học 2022 – 2023;

#  Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 – 2023 số 152/KH-TND ngày 25 tháng 8 năm 2022 của trường THCS Trần Nhật Duật;

#  Căn cứ kế hoạch số 153/KH-TND ngày 26 tháng 8 năm 2022 của trường THCS Trần Nhật Duật về hoạt động chuyên môn năm học 2022 – 2023;

Trường THCS Trần Nhật Duật ban hành Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II năm học 2022-2023 như sau:

**1. Về thực hiện chương trình, kiểm tra, đánh giá và tổ chức ôn tập**

a) Hoàn thành chương trình theo đúng khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quy định tại Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT, không được cắt xén chương trình.

b) Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức ôn tập, đảm bảo thời gian, tập trung vào những kiến thức, kỹ năng cơ bản nằm trong chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông, chuẩn bị tốt nội dung ôn tập, phù hợp với điều kiện địa phương và năng lực tiếp thu của học sinh.

c) Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, cho điểm nhằm đánh giá trung thực kết quả học tập của học sinh; khắc phục tình trạng kết quả đánh giá không phản ánh đúng thực chất việc dạy và học, tác động tiêu cực đến hoạt động giáo dục của nhà trường. Tuyệt đối không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

d) Các tổ chuyên môn, giáo viên dạy các môn thi tuyển sinh 10 cần đánh giá rút kinh nghiệm công tác tổ chức ôn tập để có thêm căn cứ xây dựng kế hoạch, nội dung ôn tập thi năm 2023; chú ý đến các nội dung kiến thức của chương trình đã được điều chỉnh theo Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT.

đ) Về phương thức ôn tập, kiểm tra đánh giá

Tổ chức ôn tập, củng cố, bổ sung nội dung kiến thức phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh; sử dụng hiệu quả thời gian học sinh được đến trường để tiếp tục tổ chức dạy học các nội dung cơ bản, cốt lõi theo các văn bản hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT, Phòng GDĐT phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng học sinh, tránh gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

- Kết hợp hướng dẫn học sinh tự học, tự ôn tập; ôn tập theo nhóm và ôn tập chung cả lớp.

- Kết hợp giữa tự kiểm tra đánh giá của học sinh; kiểm tra, đánh giá trong nhóm học tập và kiểm tra đánh giá chung toàn lớp, toàn trường; chú trọng thu nhận thông tin phản hồi về kết quả ôn tập của học sinh để có sự điều chỉnh hợp lý, kịp thời.

e) Giáo viên chủ nhiệm chủ động phối hợp với giáo viên bộ môn để phân nhóm học sinh lớp mình theo khả năng nhận thức, theo các bài thi tự chọn; thống nhất với học sinh và cha mẹ học sinh; tham mưu cho lãnh đạo nhà trường chọn, cử giáo viên có khả năng, kinh nghiệm, nhiệt tình để hướng dẫn học sinh ôn tập; quan tâm giúp đỡ học sinh học lực yếu, vận động những học sinh khá giỏi hỗ trợ, giúp đỡ những học sinh này nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản theo yêu cầu của chương trình; đối với học sinh khá, giỏi cần có thời gian ôn tập linh hoạt, tăng cường tự học có sự hướng dẫn của giáo viên bộ môn. Sắp xếp thời gian ôn tập hợp lý, đảm bảo sức khỏe của học sinh, ôn tập có hiệu quả nhưng không gây quá tải.

f) Chú ý các yêu cầu chỉ đạo mới về dạy và học đã nêu tại hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Trong đó, đối với các môn khoa học xã hội, cần tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức vào thực tiễn, bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội gắn với thời sự quê hương, đất nước; đối với môn ngoại ngữ, cần tiếp tục nâng cao yêu cầu phát triển năng lực giao tiếp với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ.

g) Đối với những học sinh đã hoàn thành chương trình THCS nhưng chưa tốt nghiệp, nay có nguyện vọng ôn tập, căn cứ vào điều kiện thực tế nhà trường tạo điều kiện tổ chức ôn tập cho các đối tượng này.

h) Ngoài các nhiệm vụ nêu trên, đối với các lớp có học sinh là người dân tộc thiểu số (DTTS) và học sinh khuyết tật (HSKT) quan tâm thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Trên cơ sở đánh giá, xếp loại học sinh học kỳ I năm học 2022-2023, rà soát, phân loại năng lực học tập của học sinh, xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng của từng bộ môn phù hợp với từng đối tượng học sinh là người DTTS, HSKT; tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức của học sinh DTTS, HSKT.

- Tổ chức ôn tập và hỗ trợ học sinh người DTTS tham dự kỳ thi tuyển sinh 10 (nếu có) ngay sau khi kết thúc năm học 2022-2023. Bên cạnh việc thực hiện nội dung ôn tập thi cần tổ chức quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo sức khỏe và an toàn của học sinh cho đến khi kết thúc các kỳ thi.

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh, ... để có sự hỗ trợ về kinh phí cho học sinh DTTS, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện ôn tập và tham dự các kỳ thi; không để trường hợp nào phải bỏ thi vì hoàn cảnh khó khăn.

**2. Tổ chức kiểm tra cuối kỳ Học kỳ II năm học 2022-2023**

**2.1. Những quy định chung**

a) Các tổ/nhóm chuyên môn chủ động tổ chức sinh hoạt nhóm, thống nhất nội dung ôn tập, cấu trúc đề kiểm tra cuối kỳ phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, phù hợp với Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Sau kiểm tra cuối kỳ, các GV tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc dạy học và các hoạt động giáo dục để đảm bảo hoàn tất nội dung chương trình theo quy định;

Đối với học sinh khối 9: Nhà trường chủ động điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường để tổ chức kiểm tra cuối kỳ đảm bảo cho học sinh nộp hồ sơ thi tuyển sinh 10 đúng thời hạn. Để giáo viên và học sinh làm quen với Kỳ thi tuyển sinh 10 năm học 2023-2024, đề kiểm tra cuối kỳ các nhóm chuyên môn tham khảo fomat đề thi tuyển sinh 10 chính thức năm học 2022-2023 của Sở GDĐT.

b) Nhà trường sẽ ra đề kiểm tra và tổ chức kiểm tra theo lịch (*có lịch kiểm tra cuối kì II năm học 2022 – 2023 kèm theo)*; Hình thức ra đề kiểm tra của các môn thực hiện theo hướng dẫn tại các công văn số 1109/GDĐT-THCS ngày 21/9/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023.

c) Nhằm mục đích tiếp cận đổi mới công tác thi của Bộ GDĐT, đề kiểm tra cần chú ý đến việc định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá theo năng lực, lồng ghép câu hỏi dạng PISA để phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh.

d) Đối với học sinh khuyết tật, các nhóm chuyên môn thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 (đối với lớp 6, 7).

**2.2. Những quy định cụ thể**

***2.2.1. Hướng dẫn ôn tập***

**-** Ôn tập các bài đã học từ đầu học kì II đến tuần 29 (đối với K9), tuần 31 (đối với K6,7,8): chú trọng các kiến thức trọng tâm, ôn tập dưới dạng các câu hỏi cho từng bài, chương đã học.

- Nội dung ôn tập có sự thảo luận, thống nhất ở nhóm chuyên môn, ký duyệt của nhóm trưởng, tổ trưởng chuyên môn, Lãnh đạo nhà trường trước khi tiến hành ôn tập cho học sinh.

***2.2.2. Ra đề kiểm tra***

- Môn Giáo dục công dân, Công nghệ, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Toán, Hóa học, Vật lý, Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lý, Tin học 6,7: được kiểm tra bằng hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan đảm bảo tỉ lệ cấp độ nhận thức theo quy định từng bộ môn. Đối với các môn Giáo dục công dân, Công nghệ 8,9, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Toán, Hóa học, Vật lý, Lịch sử - Địa lý phần trắc nghiệm khách quan chiếm tỉ lệ 30%; môn Khoa học tự nhiên phần trắc nghiệm khách quan chiếm tỉ lệ 40%; các môn Công nghệ 6,7, Tin học 6,7 phần trắc nghiệm khách quan chiếm tỉ lệ 70%;

- Môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 878/GDĐT-THCS ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Phòng GDĐT với khối lớp 6, lớp 7; lớp 8,9 khuyến khích thực hiện. Ngữ văn 6,7 được kiểm tra bằng hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan đảm bảo tỉ lệ cấp độ nhận thức theo quy định của bộ môn với phần trắc nghiệm khách quan chiếm tỉ lệ 40%. Ngữ văn 8,9 được kiểm tra bằng hình thức 100% tự luận đảm bảo tỉ lệ cấp độ nhận thức theo quy định của bộ môn;

- Môn Tiếng Anh: bài kiểm tra cho các khối lớp 6,7,8 được đánh giá theo thang điểm 8, bao gồm các kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; điểm kỹ năng nói được tính 02 điểm; đảm bảo các mức độ phù hợp tình hình thực tế của đơn vị theo tỉ lệ: 40%-50% nhận biết, 20%-30% thông hiểu, 20% - 30% vận dụng và vận dụng cao; mỗi kỹ năng/phần nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ phải có ít nhất 2 dạng câu hỏi/bài tập với định hướng đánh giá năng lực học sinh. Tỉ lệ các phần trong bài kiểm tra chênh lệch không quá 5%. Bài kiểm tra cho khối lớp 9 được đánh giá theo thang điểm 10 bao gồm các kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ.

Lưu ý: Không sử dụng các bài nghe đã học trong sách giáo khoa để kiểm tra kỹ năng nghe khi kiểm tra, đánh giá; điểm kiểm tra kỹ năng nghe được tính 02 điểm trong thang điểm 10 của bài kiểm tra giữa kỳ. Đề kiểm tra kỹ năng nói phải gồm 03 phần: Personal information - 0,5 điểm; Topic – 1,0 điểm; Questions and Answers - 0,5 điểm

- Môn Trải nghiệm hướng nghiệp, Giáo dục địa phương kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm (100%).

- Thời gian làm bài của các môn: Toán, Ngữ văn, KHTN là 90 phút; Tiếng Anh 6-7-8 là 50 phút, Tiếng Anh 9, Lịch sử - Địa lý là 60 phút, các môn còn lại 45 phút.

- Đề kiểm tra được phát một lần cả trắc nghiệm khách quan và tự luận.

- Nội dung kiến thức **đến hết tuần thực học thứ 30** đối với tất cả các môn Khối lớp 9; các mônNghệ thuật 6,7 (Mỹ thuật, Âm nhạc), Mỹ thuật 8, Âm nhạc 8, Giáo dục thể chất, Tin học, Giáo dục địa phương 6,7, Hoạt động trải nghiệm và Hướng nghiệp 6,7)**, hết tuần thực học thứ 31** (đối với các môn Toán 6,7,8, Vật lý 8, Hóa học 8, Sinh học 8, KHTN 6,7, Ngữ văn 6,7,8, Lịch sử 8, Địa lý 8, Lịch sử & Địa lý 6,7,GDCD 6,7,8, Công nghệ 6,7,8, Tiếng Anh 6,7,8)củanăm học 2022 – 2023.

***2.2.3. Hình thức tổ chức kiểm tra***

- Nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra đề chung tất cả các môn ở bốn khối 6,7,8,9.

- Môn Nghệ thuật 6,7 (Mĩ thuật, Âm nhạc), Mĩ thuật 8, Âm nhạc 8, Giáo dục thể chất, Tin học, Giáo dục địa phương 6,7, Hoạt động trải nghiệm và Hướng nghiệp 6,7 kiểm tra theo đơn vị lớp.

- Môn Toán, Vật lý 8,9, Hóa học 8,9, Sinh học 8,9, KHTN 6,7, Ngữ văn, Lịch sử 8,9, Địa lý 8,9, Lịch sử & Địa lý 6,7,GDCD, Công nghệ, Tiếng Anh được đánh số báo danh theo alphabet họ tên học sinh, bố trí 21 - 24 học sinh/phòng.

+ Môn Vật lý 8,9, Sinh học 8,9, Hóa học 8,9, KHTN 6,7, Lịch sử 8,9, Địa lý 8,9, Lịch sử & Địa lý 6,7,GDCD, Công nghệ bố trí 01 giáo viên coi kiểm tra/phòng có phân công coi kiểm tra của Lãnh đạo nhà trường; bài kiểm tra chấm chéo.

+ Môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh bố trí 02 giáo viên coi kiểm tra/phòng; khi chấm thực hiện đánh phách, cắt phách, chấm tập trung theo 02 vòng độc lập;

- Lưu hướng dẫn ôn tập, ma trận chung, bảng đặc tả đề kiểm tra (lớp 6, 7), đề kiểm tra, hướng dẫn chấm, bài kiểm tra học sinh phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra khi cần thiết.

***2.2.4. Lịch kiểm tra***

- Môn GDTC, Mĩ thuật 8, Âm nhạc 8, Nghệ thuật 6 7, Giáo dục địa phương 6,7, Hoạt động trải nghiệm và Hướng nghiệp 6,7, Tin học giáo viên bộ môn tự tổ chức kiểm tra tại lớp theo thời khóa biểu tiết học của tuần 31, 32 đảm bảo không cắt xén chương trình.

- Các môn còn lại kiểm tra ở tuần 31,32,33 *(Lịch đính kèm)*

- Đề kiểm tra, tổ trưởng chuyên môn nhận tại phòng Phó Hiệu trưởng trước khi kiểm tra 10 phút.

***2.2.5 Nhà trường sẽ tổ chức học tập quy chế kiểm tra cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh.***

- Gửi qua email cho tất cả cán bộ quản lý và giáo viên.

- Giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ phổ biến cho học sinh và có biên bản ghi lại cụ thể. Thời gian yêu cầu của Lãnh đạo nhà trường: tiết sinh hoạt lớp ngày **22/4/2023** (Đối với K9) và ngày **05/5/2023** (Đối với K6,7,8)

**3. Báo cáo kết quả Học kỳ II và cả năm năm học 2022-2023**

Để kịp thời báo cáo kết quả rèn luyện, học tập Học kỳ II và năm học 2022- 2023 về Phòng GDĐT, nhà trường yêu cầu các tổ báo cáo về Chuyên môn nhà trường**trước ngày 18/5/2023** theo đúng các biểu mẫu do Phòng GDĐT quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ của học kỳ II năm học 2022-2023, đề nghị các tổ/nhóm trưởng bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên các bộ môn phối hợp triển khai thực hiện đúng quy định.Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc trao đổi với Lãnh đạo nhà trường thống nhất./.

***Nơi nhận:*  HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT (báo cáo);

- GV;

- Đăng Website trường;

- Lưu: VT,PHT*(02 bản)*.

 **Nguyễn Ngọc Hoa**